

Số: 140/2023/QĐST-HNGĐ

Hoài Đức, ngày 24 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 126/2023/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2023 về việc “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung*” giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị D**, sinh năm: 1986; nơi cư trú: **Thôn E, xã S, huyện H, thành phố Hà Nội**.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Hữu T**, sinh năm: 1981; nơi cư trú: **Thôn E, xã S, huyện H, thành phố Hà Nội**.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81, Điều 82; Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Nguyễn Thị D** và anh **Nguyễn Hữu T**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị **Nguyễn Thị D** và anh **Nguyễn Hữu T** xác nhận có 03 con chung là cháu **Nguyễn Thị Minh N**, sinh ngày 29/01/2006; cháu **Nguyễn Hữu Duy L**, sinh ngày 18/9/2007; **Nguyễn Bảo A**, sinh ngày 14/12/2012. Cháu **N, L, A** đều có sức khỏe về thể chất và tâm thần bình thường.

Giao 03 con chung là cháu **Nguyễn Thị Minh N**, sinh ngày 29/01/2006; cháu **Nguyễn Hữu Duy L**, sinh ngày 18/9/2007; **Nguyễn Bảo A**, sinh ngày 14/12/2012 cho anh **Nguyễn Hữu T** trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 (mười tám) tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Chị **D** không phải

cấp dưỡng nuôi con chung, chị **D** tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung theo khả năng của mình.

Chị **Nguyễn Thị D** có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị **Nguyễn Thị D** và anh **Nguyễn Hữu T** xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ: Chị **Nguyễn Thị D** và anh **Nguyễn Hữu T** xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị **Nguyễn Thị D** tự nguyện chịu 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm chị **D** đã nộp theo biên lai thu số AA/2020/0016419 ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội. Hoàn trả cho chị **Nguyễn Thị D** số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND.TP Hà Nội
- VKSND.H.Hoài Đức;
- Cơ quan THADS.H.Hoài Đức;
- UBND xã Song Phương, H. Hoài Đức;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Vương Thị Vân Anh